

## VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI ĐỐI VỚI ĐỒNG BÀO DÂN TỘC H'MÔNG TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỘ GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TÂN LONG - HUYỆN ĐỒNG HỖ - TỈNH THÁI NGUYÊN

Đặng Thị Bích Huệ\*, Đặng Thị Mai Lan,  
Đặng Thị Thái, Đào Thị Khang  
Trường Đại học Nông Lâm – ĐH Thái Nguyên

### TÓM TẮT

Bình đẳng giới là một đòi hỏi tất yếu vì phụ nữ đang ngày càng chứng tỏ vị thế, khả năng đóng góp của mình đối với xã hội. Tuy nhiên, các hoạt động bình đẳng giới tại vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn vẫn xem nhẹ vai trò của phụ nữ nói chung và phụ nữ thuộc các dân tộc thiểu số nói riêng. Nhiều phụ nữ còn phải gánh nặng mưu sinh, cam chịu những tư tưởng lạc hậu, thậm chí còn chịu nhiều thiệt thòi không được học hành, giao lưu, tiếp xúc với xã hội. Từ thực tế này, đòi hỏi phải sớm có những chính sách hỗ trợ phù hợp làm giảm thiệt thòi và tạo nhiều hơn cơ hội cho phụ nữ tham gia vào các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, góp phần xây dựng đất nước.

**Từ khóa:** bình đẳng giới, phụ nữ, kinh tế hộ, Tân Long, Đồng Hồ

### MỞ ĐẦU

Hiện nay, vấn đề giới và bình đẳng giới đang được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, thể hiện thông qua những kết quả như: khoảng cách giữa nam và nữ trên tất cả các lĩnh vực như kinh tế, giáo dục, chính trị, xã hội... đã có nhiều thay đổi và đang dần được thu hẹp. Đối tượng là phụ nữ và trẻ em gái đang dần khẳng định vị thế, vai trò to lớn của mình trong đời sống kinh tế - xã hội. Tỷ lệ nam giới và phụ nữ tham gia hoạt động kinh tế ở mức gần bằng nhau. Tuy nhiên, thực tế phụ nữ vẫn là đối tượng yếu thế hơn về cơ hội việc làm, tiền lương, thu nhập, cơ hội thăng tiến,... Đặc biệt, phụ nữ và trẻ em gái nghèo, sống ở vùng sâu, vùng xa, người tàn tật hay dân tộc thiểu số tiếp tục là những đối tượng chịu thiệt thòi.

Tân Long là một xã vùng núi phía Bắc, huyện Đồng Hồ, tỉnh Thái Nguyên. Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước cùng với sự cố gắng, nỗ lực nên nền kinh tế của xã đã có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt là công tác xóa đói giảm nghèo và các vấn đề liên quan tới bình đẳng giới. Tuy nhiên, nhiều chính sách nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế hộ gia đình luôn hướng vào chủ hộ - thường là nam giới, do vậy, nam giới ở nông

thôn trên thực tế đã được hưởng nhiều thành quả của việc trao quyền hơn hẳn phụ nữ. Vì vậy, việc tìm hiểu về bình đẳng giới, đặc biệt là đối với đồng bào dân tộc H'Mông đang sinh sống trên địa bàn xã Tân Long, huyện Đồng Hồ, tỉnh Thái Nguyên là việc làm hết sức cần thiết.

Xuất phát từ thực tế trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài: *"Vấn đề bình đẳng giới đối với đồng bào dân tộc H'Mông trong phát triển kinh tế hộ gia đình trên địa bàn xã Tân Long, huyện Đồng Hồ, tỉnh Thái Nguyên"*.

### PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

#### *Phương pháp chọn điểm nghiên cứu*

- Chọn 2 xóm có nhiều đồng bào dân tộc H'Mông sinh sống để nghiên cứu: xóm Mỏ Ba, xóm Lân Quan.

- Chọn mẫu ngẫu nhiên đơn giản: Từ danh sách các hộ gia đình của 2 xóm, chọn các hộ trong tổng thể chung vào mẫu. Thu được số lượng mẫu: 60 hộ.

#### *Phương pháp thu thập số liệu*

*Thu thập số liệu thứ cấp:* Số liệu thống kê của các bộ, ngành có liên quan; Báo cáo tổng kết của UBND xã, Báo cáo tổng kết các hoạt động của Hội phụ nữ... của xã Tân Long; Sách, báo, tạp chí, các công trình nghiên cứu có liên quan đến vấn đề bình đẳng giới.

\* Tel: 0989869633, Email tuberrose 1611@gmail.com

- Thu thập số liệu sơ cấp: phỏng vấn trực tiếp qua bảng câu hỏi đã chuẩn bị trước (60 hộ).

**Phương pháp xử lý số liệu:** Thông tin và các số liệu sau khi thu thập được cập nhật và tính toán trên chương trình Excel 2007 của Microsoft.

**Phương pháp phân tổ thống kê:** Phân loại theo các mức độ khác nhau, giới nam và nữ trong các hộ gia đình.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### Giới và vai trò sản xuất

Một số việc đòi hỏi tính tỉ mỉ, kiên trì, khéo tay như trồng màu, chăm sóc và bảo quản sau thu hoạch phần lớn là nữ giới đảm nhiệm. Các công việc này có sự đồng thuận với tính cách của phụ nữ là nhẹ nhàng, cẩn thận, cần có bàn tay khéo léo để thực hiện. Ngoài ra, các công việc khác đều có sự kết hợp của hai giới như làm đất, chọn giống, thu hoạch, đi bán,... Đây là các khâu quan trọng của quá trình trồng trọt nên đòi hỏi phải có sự kết hợp của hai giới để nâng cao hiệu quả sản xuất. Khối lượng và tỉ lệ công việc của nữ giới thường cao hơn nam

giới, có một phần nhỏ công việc được chia sẻ bằng cách thuê nhân công. Việc thuê thêm người làm còn hạn chế chỉ trong một số việc nhất định và cần nhiều nhân lực thì mới thuê thêm như: trồng cây, chăm sóc, thu hoạch.

Các công việc như chăm sóc, đi mua thức ăn, đi bán đều có sự tham gia của cả hai giới. Tuy nhiên có một số công việc đặc thù như làm chuồng trại, mua thuốc thú y, mua con giống đa phần là do nam giới đảm nhận chiếm trên 50%. Cũng một phần các công việc này đòi hỏi phải có sức khỏe, kiến thức và kinh nghiệm về các loại thuốc thú y. Nguyên nhân do đường giao thông đi lại khó khăn, khoảng cách từ xã đến trung tâm huyện xa, nữ giới không biết điều khiển phương tiện đi lại, nên nam giới thường đảm nhận luôn việc mua thức ăn, thuốc thú y cho vật nuôi. Đối với chăm sóc nuôi dưỡng vật nuôi thì nữ giới đảm nhiệm là chủ yếu (45%). Hầu hết các hộ đều sử dụng lao động trong gia đình. Trong tổng số 57 hộ chỉ có 1 hộ thuê người làm (chiếm 1.75%) do trong gia đình có ít lao động.

**Bảng 1:** Phân công lao động trong hoạt động trồng trọt

DVT: %

Hoạt động	Nam	Nữ	Cả hai	Thuê
Chọn giống	50	0	50	0
Làm đất	55	0	45	0
Trồng cây	20	11,67	66,67	1,66
Chăm sóc	6,67	21,67	70	1,66
Thu hoạch	3,34	5	90	1,66
Bảo quản sau thu hoạch	5	31,67	61,67	1,66

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra năm 2015)

**Bảng 2:** Đối tượng thực hiện chính trong chăn nuôi

DVT: %

Hoạt động	Nam	Nữ	Cả hai	Thuê
Mua giống	63,16	0	36,84	0
Làm chuồng trại	84,21	0	14,04	1,75
Chăm sóc	0	50,88	49,12	0
Mua thức ăn, thuốc thú y	54,39	1,75	43,86	0
Đi bán	52,63	8,77	38,6	0

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra năm 2015)

**Giới và vai trò tái sản xuất**

Hầu hết việc gia đình như nấu ăn, giặt giũ đều do phụ nữ đảm nhiệm. Cụ thể: nội trợ nữ giới làm đến 81,67% còn nam giới chỉ có 3,33%, dọn dẹp nhà cửa thì chị em phụ nữ làm 81,67% nam giới chỉ chiếm một phần nhỏ 1,67%. Việc kèm con học bài do cả hai giới cùng đảm nhiệm. Việc quyết định số lượng con cái trong nhà chủ yếu là do cả 2 cùng nhau quyết định chiếm đến 64,91%. Trong gia đình những công việc nặng nhọc đòi hỏi tính kỹ thuật cao thường là do nam giới đảm nhiệm như việc xây dựng sửa chữa nhà cửa chủ yếu là do nam giới (chiếm 85%).

**Bảng 3: Đối tượng thực hiện chính trong vai trò tái sản xuất**

DVT: %

Hoạt động	Đối tượng thực hiện		
	Nam	Nữ	Cả hai
Làm nội trợ	3,33	81,67	15
Dọn dẹp nhà cửa, giặt giũ	1,67	81,67	16,66
Chăm sóc con cái, sức khỏe gia đình	1,67	45	53,33
Kèm dạy học con cái	36,84	12,28	50,88
Quyết định số lượng con cái	35,09	0	64,91
Xây dựng sửa chữa nhà cửa	85	0	15

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra năm 2015)

**Bảng 4: Đối tượng thực hiện chính trong vai trò cộng đồng**

DVT: %

Hoạt động	Nam	Nữ	Cả hai
Đi họp	65	10	25
Tham gia tập huấn (trồng trọt, chăn nuôi, các chính sách...)	80	6,67	13,33
Lao động công ích	15	16,67	68,33
Tham gia văn nghệ thể dục thể thao	27,78	16,67	55,55
Dự đám ma, đám cưới, lễ ..	6,67	3,33	90

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra năm 2015)

**Vai trò của giới trong tiếp cận, kiểm soát thông tin, nguồn lực và ra quyết định trong hộ****Bảng 5: Vai trò của giới trong tiếp cận các nguồn lực**

DVT: %

Nguồn thông tin	Các đối tượng tiếp cận		
	Nam	Nữ	Cả hai
Xem tivi	21,67	1,67	66,66
Đọc báo	28,33	1,67	45
Cán bộ địa phương	31,67	3,33	61,67
Chợ	5	48,33	43,33
Họ hàng, người thân, hàng xóm	1,67	3,33	91,67

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra năm 2015)

**Bảng 6: Quyền ra quyết định trong các hoạt động**

Hoạt động	ĐVT: %		
	Nam	Nữ	Cả hai
Đứng tên tài sản có giá trị	90	1,67	8,33
Định hướng phát triển kinh tế	18,33	1,67	80
Quyền sở hữu đất	100	0	0
Mua sắm tài sản	35	0	65
Cất giữ tài sản	16,67	66,67	16,67

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra năm 2015)

**Yếu tố thuộc về bản thân giới**

- Do chính bản thân người phụ nữ vẫn chưa nhận thức được đầy đủ các quyền của mình, luôn an phận, giữ lối sống khép kín, không quan tâm nhiều đến những công việc khác mà chỉ chú tâm đến công việc nội trợ, chăm sóc con.

- Trình độ học vấn của một số phụ nữ còn thấp. Vì vậy, họ chịu nhiều thiệt thòi trong tìm kiếm những công việc phù hợp cũng như ra quyết định trong gia đình.

- Trên thực tế, nữ giới yếu hơn nam giới. Nhưng họ phải làm số lượng công việc thậm chí còn nhiều hơn nam giới. Nam giới cần phải giúp đỡ chị em phụ nữ nhiều hơn trong công việc, hơn nữa chính nữ giới phải chia sẻ các công việc hàng ngày cho các thành viên để giảm sức ép, gánh nặng công việc của mình.

**Một số giải pháp nhằm bình đẳng giới trong phát triển kinh tế hộ gia đình trên địa bàn xã Tân Long****Giải pháp đối với địa phương**

- Xóa bỏ tư tưởng, quan niệm cổ hủ lạc hậu định kiến về giới

- Nâng cao khả năng tiếp cận thông tin cho chị em phụ nữ:

- Vận động nam giới tham gia vào những hoạt động tuyên truyền bình đẳng giới.

- Tạo điều kiện, cơ hội cho cả hai giới phát huy tiềm năng trong gia đình, công việc ngoài xã hội.

- Tạo điều kiện cho phụ nữ vay vốn.

**Giải pháp đối với nữ giới**

Chính phụ nữ phải tự nâng cao nhận thức của bản thân về các vai trò của mình trong gia đình và xã hội, phải phát huy năng lực của bản thân, khẳng định được tài năng của mình và có niềm

Cả nam và nữ được tiếp cận thông tin từ việc xem tivi (66,66%), đọc báo (45%), từ cán bộ địa phương (61,67%),... Tuy nhiên, tỷ lệ nam giới tham gia các hoạt động cộng đồng lớn hơn nữ giới, do vậy họ có cơ hội gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi và tiếp nhận thông tin từ các bộ địa phương nhiều hơn phụ nữ (nam: 31,67%, nữ: 3,33%). Việc tiếp nhận thông tin từ các nguồn quen thuộc như chợ chiếm 48,33% đối với nữ giới. Tiếp cận thông tin từ hàng xóm và người thân của tất cả các thành viên đều tương đối như nhau chiếm đến 91,67%.

Người đứng tên tài sản chính trong gia đình và đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hầu hết là nam giới. Nguyên nhân là do nam giới thường là chủ hộ, là người có vai trò quyết định trong gia đình nên sẽ nắm giữ những tài sản có giá trị. Ngược lại với việc mua sắm tài sản trong gia đình thì việc cất giữ tài sản chủ yếu là do nữ giới đảm nhận (chiếm 66,67%), chủ yếu là giữ các khoản thu nhập dành cho việc chi tiêu của gia đình. Tuy nhiên, vai trò của hai giới trong việc định hướng phát triển kinh tế hộ cơ bản như nhau, chiếm đến 80%. Việc quyết định mua sắm tài sản trong gia đình được sự đồng thuận của cả nam giới và nữ giới chiếm 65%.

**Các yếu tố ảnh hưởng đến bình đẳng giới trong phát triển kinh tế hộ gia đình****Yếu tố khách quan**

Từ xa xưa quan niệm coi trọng nam giới đã quen thuộc với người dân. Việc người phụ nữ luôn gắn với vai trò làm mẹ, làm vợ, nội trợ trong gia đình là chính đã làm cho các chị em phụ nữ hạn chế các mối quan hệ xã hội, khiến họ thiếu tự tin, lệ thuộc vào chồng, quên đi chăm sóc chính mình nên đánh mất cơ hội học tập, làm việc phát triển sự nghiệp bản thân.

tin vào cuộc sống chị em phụ nữ không ngừng nâng cao hiểu biết về xã hội, thường xuyên cập nhật thông tin, dành thời gian nghỉ ngơi, giải trí, đi tham quan khi nhàn rỗi hoặc khi công việc quá căng thẳng mệt mỏi.

#### *Đối với nam giới*

Trong gia đình nam giới nên chia sẻ công việc gia đình hàng ngày với nữ giới bằng những hành động đơn giản như cho con ăn, trông con, dọn dẹp nhà cửa, dạy con học bài, cùng nhau xem tivi, cùng nhau làm công việc trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, buôn bán... đây chính là những việc làm ý nghĩa giữ gìn sự bình yên, hạnh phúc cho mỗi gia đình.

#### KẾT LUẬN

Hầu hết các hoạt động sản xuất, tái sản xuất và hoạt động cộng đồng của đồng bào dân tộc H'Mông đều có sự tham gia của cả hai giới. Điều này cho thấy nhận thức của người dân về bình đẳng giới đã được thay đổi. Tuy nhiên, trong một số hoạt động cụ thể vẫn có sự chênh lệch về mức độ tham gia giữa nam và nữ. Chẳng hạn như việc quản lý và kiểm soát các nguồn lực như đất đai, tài sản sinh

hoạt, sản xuất... thì nữ giới ít có cơ hội được tiếp cận so với nam. Các quyết định trong sản xuất kinh doanh có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế hộ đều chủ yếu do đàn ông thực hiện. Điều này có ảnh hưởng không nhỏ tới việc phát triển kinh tế của hộ. Chính vì vậy, cần có sự quan tâm, chỉ đạo sát sao hơn trong vấn đề tuyên truyền bình đẳng giới để giúp cả nam giới và nữ giới nhận thức được vai trò của mình trong gia đình, xã hội, từ đó phát huy được thế mạnh của mỗi cá nhân nhằm đóng góp năng lực, công sức trong phát triển kinh tế gia đình và phát triển địa phương.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Quế (1999) *Những khái niệm cơ bản về giới và vấn đề giới ở Việt Nam*, Nxb Thống Kê, Hà Nội.
2. Nguyễn Thanh Thụy, *Nghiên cứu vấn đề bình đẳng giới trong tổ chức cuộc sống gia đình ở Bình Định - Thực trạng và giải pháp*, Hội Liên hiệp Phụ nữ Bình Định, 2002 - 2003.
3. Parpart J. L. và CTV (2000), *Lý Thuyết về Giới và Phát Triển*, Trung Tâm Nghiên Cứu và Phát triển Quốc Tế Canada.

#### SUMMARY

#### GENDER EQUALITY ISSUES FOR ETHNIC MINORITY IN ECONOMIC DEVELOPMENT H'MONG HOUSEHOLDS IN AREAS TAN LONG - DONG HY DISTRICT - THAI NGUYEN PROVINCE

Dang Thi Bich Hue\*, Dang Thi Mai Lan,  
Dang Thi Thai, Dao Thi Khang  
College of Agriculture and Forestry - TNU

Gender equality is an essential requirement because women are increasingly demonstrated its position, its ability to contribute to society. However, gender equality activities in remote areas and areas with special difficulties still underestimate the role of women in general and women belonging to ethnic minorities in particular. Many women also have the burden of earning a living, doomed to outdated ideologies, even suffered no education, communication, social exposure. From this fact, require early support of appropriate policies to reduce disadvantage and create more opportunities for women to participate in politics, economics, culture, society, contributing nation building.

**Key words:** *gender equality, women, household economy, Tan Long, Dong Hy*

Ngày nhận bài: 10/02/2016; Ngày phân biên: 26/02/2016; Ngày duyệt đăng: 31/3/2016  
**Phân biên khoa học:** TS. Kiều Thị Thu Hương - Trường Đại học Nông Lâm - ĐHTN

\* Tel: 0989869633, Email: tuberrose.1611@gmail.com